

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỎ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS - ST
Ngày: 23/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỎ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Minh Quý - Ông Lò Văn Chiên

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thỏ tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 17/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Vùi Văn C; tên gọi khác: không; sinh năm: 1995;

Nơi ĐKKHKT: Bản Nà Vàng, xã Bản Lang, huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Giáy; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Vùi Văn Giang, sinh năm: 1964 và bà Phạm Thị Thắm, sinh năm 1967; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không

Tiền án: 01 tiền án.

+ Ngày 19/11/2016 Vùi Văn C bị Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số: 06/2016/HSST. Vùi Văn C đã chấp hành án phạt tù tại trại giam Thanh Xuân, đến ngày 19/4/2017 chấp hành xong hình phạt tù về nơi cư trú sinh sống. (đã được xóa án tích)

+ Ngày 08/6/2020 Vùi Văn C bị Tòa án nhân huyện Phong Thỏ tỉnh Lai Châu xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số: 32/2020/HSST.

Bị cáo đi chấp hành án của bản án số: 32/2020/HSST ngày 08/6/2020 từ ngày 16/8/2020, hiện đang chấp hành án tại Công an huyện Phong Thỏ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Vương Tân V, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Tổ dân phố Hòa Bình, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Bản Nà Vàng, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

Chị Vàng Thị N, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Tổ Dân Phố Hòa Bình, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

- Người làm chứng:

+ Anh Bạc Cầm Th, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Thôn Vàng Bó, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

+ Anh Chu Văn C, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Thôn Thống Nhất, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

+ Anh Lò Văn Ng, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Thôn Vàng Bó, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 23 tháng 7 năm 2020, Vui Văn C đi bộ một mình từ thị trấn Phong Thổ về xã Mường So. Khi đi C có mang theo 01 chiếc túi sách bằng vải màu đen, bên trong có 01 chiếc bàn là màu xanh của C để bán. Khoảng 12 giờ cùng ngày, C đi bộ đến đoạn KM04 + 400, Quốc lộ 4D thuộc thôn Vàng Bó, thị trấn Phong Thổ thì nhìn thấy 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu trắng đen, biển kiểm soát 25B1- 120.51 của anh Vương Tân V đang dừng tại lề đường bên trái theo hướng đi của C. C dừng lại quan sát xung quanh thấy không có người nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe. Sau khi nảy sinh ý định, C đi đến vị trí chiếc xe máy, quan sát tại ổ khóa của cốp xe máy có cắm chìa khóa. C dùng tay rút chiếc chìa khóa đó cắm vào ổ khóa cổ của chiếc xe rồi điều khiển xe máy đi theo hướng xã Mường So. Lúc này, anh Vương Tân V đang đứng cách vị trí dừng xe khoảng 12 mét thì phát hiện thấy C trộm cắp xe máy. Sau đó anh V gọi điện thoại cho anh Chu Văn C, anh Bạc Cầm Thanh nhờ những người này truy đuổi Vui Văn C để lấy lại xe máy. Khi Vui Văn C điều khiển xe đến đoạn đường thuộc Km19 + 500, quốc lộ 100 thuộc bản Nậm Cung, xã Mường So, thì bị ngã xuống rãnh thoát nước ven đường, C bị thương và đã được đưa đi Trung tâm y tế huyện

Phong Thổ để điều trị. Cơ quan Cảnh sát giao thông Công an huyện Phong Thổ đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ chiếc xe máy Vùi Văn C trộm cắp của anh Vương Tân V.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu trắng đen, biển kiểm soát 25B1- 120.51; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vàng Thị Nam; 01 chiếc bàn là màu xanh, nhãn hiệu Kangaroo (đã qua sử dụng), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng, ốp màu hồng (đã qua sử dụng), 01 chiếc ba lô du lịch màu đen, nhãn hiệu NIKE (đã qua sử dụng).

Tại bản kết luận giám định số: 94/KL-HĐĐGTS ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phong Thổ kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter màu sơn trắng đen, Biển kiểm soát 25B1-120.51, số khung 014876, số máy 014876 có giá trị là 6.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 73/CT-VKS ngày 06 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy bị cáo Vùi Văn C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vùi Văn C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điều 56 - Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai bản án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Vàng Thị Nam vắng mặt tại phiên tòa và có đơn nội dung không yêu cầu bị cáo phải bồi thường một khoản tiền nào. Do vậy không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ vào điều 47 - Bộ luật hình sự; điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị trả lại cho anh Vương Tân V 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu trắng đen, biển kiểm soát 25B1- 120.51; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vàng Thị Nam. Trả lại cho bà Phạm Thị Thắm 01 chiếc bàn là màu xanh, nhãn hiệu Kangaroo (đã qua sử dụng), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng, ốp màu hồng (đã qua sử dụng), 01 chiếc ba lô du lịch màu đen, nhãn hiệu NIKE (đã qua sử dụng).

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 173 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về án phí: Đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại bà Vương Tân V, người có quyền, nghĩa vụ liên quan chị Vàng Thị Nam, bà Phạm Thị Thắm có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt đã được tổng đạt hợp lệ. Căn cứ vào điều 292, 293, điểm d khoản 2 điều 308 - Bộ luật tố tụng hình sự. HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay, vì vậy có đủ cơ sở khẳng định như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 23 tháng 7 năm 2020, tại Km 04 + 400, quốc lộ 4D, thuộc thôn Vàng Bó, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Vui Văn C đã lợi dụng lúc anh Vương Tân V dựng 01 chiếc xe máy ở lề đường (có chìa khóa cắm ở xe), không ai trông coi, quản lý C đã có hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh Vương Tân V. Tại bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá huyện Phong Thổ kết luận: Chiếc xe mô tô Vui Văn C trộm cắp có trị giá 6.000.000 đồng.

[4] Đánh giá hành vi của bị cáo HĐXX nhận thấy: Bị cáo Vui Văn C đã lợi dụng sự sơ hở không có người trông coi tài sản, nên bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là một chiếc xe mô tô của anh Vương Tân V. Bị cáo thực hiện hành vi hoàn thành là đã chiếm đoạt được chiếc xe mô tô di chuyển đến đoạn KM19 + 500, Quốc lộ 100 thuộc bản Nậm Cung, xã Mường huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, tuy nhiên bị cáo chưa thực hiện được hành vi thì bị phát hiện. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173- Bộ luật hình sự. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173- Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rất rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo coi thường pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 - Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 - Bộ luật hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 điều 51 - Bộ luật hình sự

[7] Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền sự, năm 2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xét xử về tội “trộm cắp tài sản“, đến ngày 08/6/2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu xét xử cũng về tội “trộm cắp tài sản“ với mức án là 09 tháng tù. Bị cáo không lấy đó làm bài học, là người nghiện ma túy không chịu rèn luyện bản thân mà thực hiện hành vi phạm tội hết lần này đến lần khác. Do vậy cũng cần có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Vật chứng:

01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu trắng đen, biển kiểm soát 25B1- 120.51; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vàng Thị Nam, chiếc xe và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô là của bị hại nên cần trả lại cho anh Vương Tân V; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng, ốp màu hồng (đã qua sử dụng); 01 chiếc bàn là màu xanh, nhãn hiệu Kangaroo (đã qua sử dụng); 01 chiếc ba lô du lịch màu đen, nhãn hiệu NIKE (đã qua sử dụng) là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị Thắm nên cần trả lại cho bà Phạm Thị Thắm

[10] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Vàng Thị Nam và bà Phạm Thị Thắm không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo cũng là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 582/QĐ - TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc

thiếu số miền núi tỉnh Lai Châu, tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xem xét miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo, nên HĐXX miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vui Văn C phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo Vui Văn C 02 năm tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Áp dụng điều 56 - Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của bản án số: 32/2020/HSST ngày 08/6/2020. Buộc bị cáo phải chấp hành cả hai bản án với mức hình phạt chung là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 03 tháng 10 ngày kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án tính đến ngày xét xử (từ ngày 16/8/2020 đến ngày 23/11/2020 bằng 100 ngày). Bị cáo còn phải chấp hành 02 (hai) năm 05 (năm) tháng 20 (hai mươi) ngày tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 23/11/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự; Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho anh Vương Tân V 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter màu sơn trắng đen, Biển kiểm soát 25B1-120.51; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vàng Thị Nam.

Trả lại cho bà Phạm Thị Thắm 01 chiếc bàn là màu xanh, nhãn hiệu Kangaroo (đã qua sử dụng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng, ốp màu hồng (đã qua sử dụng); 01 chiếc ba lô du lịch màu đen, nhãn hiệu NIKE (đã qua sử dụng).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu. Bị hại, người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan chị Nam, bà Thắm có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS, CQĐT
- Bị cáo
- Bị hại, Người có quyền lợi NVLQ
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin
điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương